

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN LÃO
TỈNH BÌNH ĐỊNH
Số: 48/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc

An Lão, ngày 25 tháng 7 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2024/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Phan Văn N, sinh năm 1986.

- Bị đơn: Chị Huỳnh Thị Thu Th, sinh năm 1998.

Đồng địa chỉ: Thôn TS, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Thành Q-Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội (viết tắt NHCSXH) huyện An Lão - Là người đại diện theo ủy quyền của NHCSXH Việt Nam - Phòng giao huyện An Lão.

Địa chỉ: Khu phố 2, thị trấn AL, huyện AL, tỉnh Bình Định.

2. Bà: Hoàng Thị Phương T - Chủ cửa hàng vật liệu xây dựng ThTh.

Địa chỉ: Thôn TA, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định.

3. Anh: Phan Văn T1.

4. Anh: Nguyễn Hữu C.

5. Anh: Võ Thanh H.

6. Bà: Nguyễn Thị T2.

7. Anh: Phan Văn Đ

Đồng địa chỉ: Thôn TS, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định.

8. Anh: Huỳnh Hồng M.

Địa chỉ: Khu phố HNB, thị trấn AL, huyện AL, tỉnh Bình Định.

9. Chủ cửa hàng nội thất Ngọc T3.

Địa chỉ: Thôn XPB, xã AH, huyện AL, tỉnh Bình Định.

10. Anh: Võ Thanh H1.

Địa chỉ: Thôn TA, xã AT, huyện AL, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phan Văn N và chị Huỳnh Thị Thu Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Anh Phan Văn N và chị Huỳnh Thị Thu Th thuận tình ly hôn.

2.2. Về nuôi con chung: Anh Phan Văn N, chị Huỳnh Thị Thu Th cùng khai có 02 người con chung tên Phan Huỳnh Gia V, sinh ngày 26/3/2017 và Phan Huỳnh Thiên Â, sinh ngày 30/10/2018. Sau khi ly hôn anh N và chị Th thỏa thuận giao 02 con Phan Huỳnh Gia V và Phan Huỳnh Thiên Â cho anh Phan Văn N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con đến trưởng thành.

Chị Huỳnh Thị Thu Th tự nguyện cấp dưỡng tiền để anh Phan Văn N nuôi con Phan Huỳnh Thiên Â hàng tháng, mỗi tháng là 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng chẵn*). Thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 01 năm 2025 đến khi con tròn 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trong trường hợp cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng tiền nuôi con.

2.3. Về chia tài sản và khoản nợ chung: Đương sự tự thỏa thuận phân chia không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Phan Văn N tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng, tổng cộng là 300.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST đã nộp

là 300.000 đồng theo biên lai số: 0007123, ngày 11/01/2024, của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão. Anh N đã nộp đủ án phí.

3. Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản: Các bên thỏa thuận và đã nộp mỗi bên là 2.000.000 đồng, đã chi phí hết cho Hội đồng xem xét thẩm định tại chỗ và định giá tài sản.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã An Tân, huyện An Lão, tỉnh Bình Định;
- (Bộ phận thực hiện việc đăng ký kết hôn);
- TAND tỉnh BĐ (phòng KTNV);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Nghiên